

**TAM TẠNG THÁNH KINH PHẬT GIÁO
TẠNG KINH (NIKÀYA)**

Thi Hóa
TRUNG BỘ KINH
(Majjhima Nikàya)

Hòa Thượng THÍCH MINH CHÂU
Dịch sang tiếng Việt từ Tam Tạng Pàli

Chuyển thể Thơ :
Giới Lạc MAI LẠC HỒNG tự **TUỆ NGHIÊM**
(Huỳnh Trưởng Cấp Tấn - GDPTVN tại Hoa Kỳ)
Email : honglacmai1@yahoo.com

* Kính mong Chư Tôn Thạc Đức và chư Thiện Hữu Tri Thức
khi đọc “Thi hóa Trung Bộ Kinh” xin hoan hỷ đối chiếu, so
sánh với nguyên bản dịch phẩm của Ngài Cổ Hòa Thượng
Minh Châu – và hoan hỷ chỉ dẫn cho chúng con những chỗ
sai lầm . Xin đề đầu cảm tạ .

(5 KINH
từ số 106 đến số 110)

MỤC LỤC ::

<i>Tên Kinh</i>	<i>Trang :</i>
106) Kinh BÁT ĐỘNG LỢI ÍCH (<i>Tập 3</i>) – Anenjasappàya sutta	459
107) Kinh GANAKA MOGGALALLÀNA – Ganaka Moggalallàna sutta	469
108) Kinh GOPAKA MOGGALALLÀNA – Gopaka Moggalallàna sutta	483
109) Đại Kinh MÃN NGUYỆT – Mahàpunnama sutta	499
110) Tiểu Kinh MÃN NGUYỆT – Cùlapunnama sutta	507

106. Kinh BẤT ĐỘNG LỢI ÍCH (Anenjasappàya sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Điều Ngự
Tại Kú-Rú (Câu-Lâu) trú an (1)

Thị trấn Kiềm-Ma-Sắc-Đàm (1)

Tức là Kam-Mát-Sá-Đam-Ma (1) này

Thị trấn đây của dân chúng ấy,

Chính tại đây, Đại Giác bảo rằng :

– “ Này các Tỷ Kheo Chúng Tăng ! ”.

– “ Thừa vâng, bạch đáng Xuất Trần Thế Tôn ! ”.

– “ Này các ông ! Dục là trống rỗng,

Là vô thường, hư vọng cực kỳ

Các dục thuộc tánh ngu si.

Này chư Phích-Khú ! Chung quy đó là

Lời nói ra của kẻ ngu xuẩn

Được xây dựng trên giả dối vầy.

Các dục hiện tại, tương lai,

Dục tưởng hiện tại, tương lai – đều là

Thuộc lãnh vực của ma trưởng dưỡng.

Là cảnh giới, dinh dưỡng của ma,

Là chỗ ăn uống của ma.

Bất động :

Các bất-thiện-ý ác tà bất nhân

() : Thị trấn Kammassadhamma (Kiềm-Ma-Sắc-Đàm) của Xứ
Kuru (Câu-Lâu).

Là tham dục, hận sân, khích động ,
Những pháp ấy mau chóng tác thành
Những điều chướng ngại, chẳng lành
Cho Thánh-đệ-tử tịnh thanh tu trì.

Thánh-đệ-tử nghĩ suy : “ Các dục
Hiện tại và các dục tương lai,

Các ác-bất-thiện-ý này

Tác thành chướng ngại ở đây mọi bề

Cho Thánh-đệ-tử về tu tập

Ta phải gấp an trú với tâm

Thật quảng đại, đại hành tâm,

Sau khi chiến thắng trong tâm thế gian

Xác định sang vị trí của ý,

Các bất-thiện-ý : Hận sân,

Tham dục, khích động... các phần
Không khởi lên được, và nhân như vậy

Tâm ta đây không thành hạn hẹp,

Trái lại thành tốt đẹp, vô lường

Khéo tu tập. Trong khi thường

Hành trì như vậy, an tường trú ngay

Nhiều lần vậy, tâm thành an tịnh

Trong giới xứ, và chính tịnh yên

Được thành tựu Bất động liên

Trong thời hiện tại, hay thiên nặng về

Thuộc vấn đề trí tuệ như vậy.

Sau khi đã thân hoại mạng chung

Sự tình này xảy ra cùng

Là ‘Thức diễn tiến’ tựu trung điều này

Tùy theo đây đạt Bất động ấy ”.

Các Tỷ Kheo ! Như vậy gọi là

Đệ nhất hành đạo trải qua
Về lợi ích Bất động, mà y theo.

Các Tỷ Kheo ! Thánh-đệ-tử ấy
Nghĩ : “ Các Dục hiện tại, tương lai,
Dục tưởng hiện tại, tương lai,
Phàm bất cứ sắc pháp hay những trò
Bốn đại chủng & Sắc do bốn đại
Tạo thành. Khi vị ấy hành trì
Và an trú nhiều lần, thì
Tâm thành an tịnh trở đi tức thời
Thuộc trong nơi giới xứ (của nó)
Và vị đó với tâm tịnh yên
Đạt thành tựu Bất động liên
Trong thời hiện tại, hay thiên nặng về
Thuộc vấn đề trí tuệ như vậy.
Sau khi đã thân hoại mạng chung
Sự tình này xảy ra cùng
Là ‘Thức diễn tiến’ tựu trung điều này
Tùy theo đây đạt Bất động ấy.
Các Tỷ Kheo ! Như vậy gọi là
Đệ nhị hành đạo trải qua
Về lợi ích Bất động, mà y theo.

Các Tỷ Kheo ! Thánh-đệ-tử ấy
Nghĩ : “ Các Dục hiện tại & tương lai,
Dục tưởng hiện tại & tương lai,
Sắc pháp hiện tại & tương lai – cùng là
Sắc tưởng tương lai và hiện tại,
Cả hai loại đều là vô thường,
Mà hễ cái gì vô thường
Không đáng hoan hỷ, không thường hoan nghênh

Không đáng nên chấp trước điều đấy ”.
Khi vị ấy hành trì như vậy,
An trú nhiều lần như vậy,
Tâm trí thành thanh tịnh ngay tức thời
Thuộc trong nơi giới xứ (của nó),
Và vị đó với tâm tịnh yên
Đã thành tựu Bất động liên
Trong thời hiện tại hay thiên nặng về
Thuộc vấn đề trí tuệ như vậy.
Sau khi đã thân hoại mạng chung,
Sự tình này xảy ra cùng
Là “Thức diễn tiến” tựu trung điều này
Tùy theo đây đạt Bất động ấy.
Các Tỷ Kheo ! Như vậy gọi là
Đệ tam hành đạo trải qua
Về lợi ích Bất động mà y theo.

Vô-sở-hữu Xứ :

Các Tỷ Kheo ! Thánh-đệ-tử ấy
Suy nghĩ các điều đấy như vậy :
“ Những dục hiện tại & tương lai,
Dục tưởng hiện tại & tương lai – cùng là
Sắc pháp tương lai và hiện tại,
Và sắc tưởng hiện tại & tương lai,
Những bất-động-tưởng đó đây,
Tất cả tưởng, chỗ nào ngay tưởng này
Không dư tàn, từ đây đoạn diệt,
Là tịnh khiết, thủ diệu như vậy
Tức là Vô-sở-hữu đây ”.
Hành trì như vậy, đêm ngày trú an
Tâm tịnh an ở trong giới xứ

Đạt Vô-sở-hữu-xứ tịnh yên
Ở ngay trong hiện tại liền
Khuynh hướng trí tuệ hay thiên nặng về
Ngay sau bề mạng chung thân hoại
Sự tình này liền tải qua ngay :
Có thể ‘Thức diễn tiến’ này
Đạt Vô-sở-hữu-xứ đây, còn tùy.
Như vậy thì, Tỷ Kheo Tăng Chúng !
Đệ nhất hành đạo đúng điều đây
Về lợi ích của Xứ này.

Lại nữa, vị Phích-Khú này đi ngay
Đến khu rừng, gốc cây nào đây,
Rồi vị ấy suy nghĩ như vậy :
“ Trống không là tự ngã, hay
Ngã này sở hữu ? ”. Vị đây hành trì
Và tức thì trú an nhiều lượt
Tâm trí được an tịnh đủ đây
Trong giới xứ (của nó) ngay
Này các Phích-Khú ! Tâm rày an nhiên
Ngay hiện tại, vị này thành tựu
Vô-sở-hữu, trí tuệ thiên về.
Sau khi thân hoại, vấn đề
Thức-diễn-tiến ấy tùy bề ở đây
Đạt đến ngay Vô-sở-hữu Xứ
Đệ nhị hành đạo thứ đệ vậy
Về lợi ích của Xứ đây.

Lại nữa, vị Phích-Khú này nghĩ sâu :
“ Ta không có chỗ nào bất cứ
Trong hình thức nào, giữ cho ai
Và sở thuộc của ta đây.

Không có bất cứ cho ai, chỗ nào,
Trong hình thức thế nào cũng vậy ”,
Khi vị ấy hành trì như vậy,
An trú nhiều lần như vậy,
Tâm an trong trú xứ ngay như vậy,
Tâm an tịnh, vị này thành tựu
Vô Sở Hữu Xứ ngay lúc này,
Hoặc thiên về trí tuệ đây.
Sau khi chết, sự tình này xảy ra
Thức-diễn-tiến trải qua thành tựu
Vô-sở-hữu Xứ ấy đạt ngay.
Như vậy, các Tỷ Kheo này !
Đệ tam hành đạo gọi đây vấn đề
Lợi ích về Vô-sở-hữu Xứ.

Phi tướng phi phi tướng Xứ :

Lại nữa, vị Phích Khú nghĩ vậy :
“ Những dục hiện tại, tương lai
Dục-tướng hiện tại, tương lai – cùng là
Sắc-pháp tương lai và hiện tại
Và sắc-tướng hiện tại, tương lai
Những bất-động-tướng ở đây,
Vô-sở-hữu-xứ-tướng này trước sau
Tất cả tướng... chỗ nào các tướng
Được đoạn diệt, không hướng dư tàn,
Vậy là tịch tịnh lạc an
Thủ diệu, tốt đẹp mọi đàng khả thi
Tức Phi-tướng-phi-phi-tướng Xứ
Vị ấy cứ an tịnh hành trì
Đạt Xứ Phi-tướng-phi-phi
Ngay hiện tại, trí tuệ duy thiên về

Sau khi chết, vấn đề có thể
Thức-diễn-tiến tùy thể đạt ngay
Xứ Phi-tướng-phi-phi đây
Gọi là hành đạo, lợi này phạm vi
Của Phi-tướng-phi-phi-tướng Xứ ”.

Niết Bàn :

- Được nghe đáng Điều Ngự thuyết ra
Vị Tôn-giả A-Nan-Đa
Thưa rằng : “ Bạch đức Phật Đà ! Ở đây
Tỷ Kheo này hành trì như vậy
Và suy nghĩ : “ Trước đây trải qua
Không có như vậy, thời là
Có thể không phải của ta điều này.
Nay không có, như vậy có thể
Điều đó sẽ không là của ta.
Những gì hiện có, hay là
Những gì đã có thì ta đoạn trừ ”.
- Vị ấy được xả như vậy đó !
Bạch Thế Tôn ! Nếu có như vậy
Vậy thì vị Tỷ Kheo này
Niết-bàn cứu cánh có rày chứng qua ? ”.
- “ A-Nan-Đa ! Một số Phích-Khú
Có thể chứng, an trú Niết-Bàn,
Một số Tỷ Kheo dở dang
Không chứng cứu cánh Niết Bàn được đâu ! ”.
- “ Do nhân nào, duyên gì , bạch Phật !
Mà quả thật một số Tỷ Kheo
Cứu cánh Niết-bàn chứng đều.
Một số vị khác không theo điều này ? ”.

- “ A-Nan-Đa ! Ở đây có vị
Tỷ Kheo nọ chăm chỉ hành trì
Rồi Tỷ Kheo ấy nghĩ suy :
“ Nếu trước không có, vậy thì suy ra
Có thể không của ta điều ấy .
Nay không có như vậy, thì là
Nó sẽ không là của ta.
Ta diệt điều kiện có và những chi
Đã có ”. Như vậy thì được xả
Vị ấy vui trong xả ấy ngay,
Hoan nghênh, chấp trước xả này,
Nên thức lệ thuộc xả đây tức thì
Và thủ trước xả ni. Như vậy
Không chứng lấy cứu cánh Niết Bàn ”.
- “ Bạch Phật ! Xin giảng rõ ràng
Tỷ Kheo thủ trước, chấp sang chỗ gì ? ”.
- “ Là Phi-tướng-phi-phi-tướng-xứ ”.
- “ Bạch Điều Ngự ! Thủ-trước này là
Sự thủ-trước tối thượng mà ! ”.
- “ Thủ-trước ấy, A-Nan-Đa ! Kể ra
Đó đúng là thủ trước tối thượng
Phi tướng phi phi tướng xứ này.
Tỷ Kheo hành trì như vậy
Và suy nghĩ : “ Nếu trước đây (lâu rồi)
Không có như vậy, thời có thể
(Điều như thế) không là của ta.
Nếu nay không có, vậy là
(Điều ấy) có thể không là của ta.
Ta diệt qua những gì hiện có
Và những gì đã có (lâu nay)

Nên vị ấy được xả ngay,
Không hoan hỷ trong xả này nêu lên,
Không hoan nghênh, chấp trước xả ấy.
Do vị đây không vui điều trên
Không thủ-trước, không hoan nghênh
Thức không lệ thuộc xả, nên như vậy
Không thủ-trước xả này, hờ hững,
Vị ấy chứng cứu cánh Niết-bàn ”.

- “ Bạch đức Thế Tôn ! Rõ ràng
Thật là hy hữu, minh quang sáng ngời
Thật vi diệu ! Chính mười y cứ
Vào sự này hay sự khác đây
Vượt thoát dòng thác mạnh ngay,
Đã được Phật nói đủ đây, thanh cao
Nhưng thế nào là Thánh giải thoát ? ”.
- “ Hỡi này các Phích-Khú ! Ở đây
Vị Thánh-đệ-tử nghĩ vậy :
‘Những dục hiện tại, tương lai – cùng là
Dục tưởng tương lai và hiện tại
Những sắc pháp hiện tại, tương lai
Những bất-động-tưởng vẫn xoay
Vô-sở-hữu-xú tưởng, hay bất kỳ
Tưởng Phi tưởng phi phi tưởng xú
Thuộc tự thân là tự thân mà !
Đây là bất tử, tức là
Tâm giải thoát đó không qua buộc ràng.
Này A-Nan ! Đây là đạo lộ
Lợi ích chỗ Bất động, đồng thì
Về Vô-sở-hữu-xú ni
Hay về Phi-tưởng-phi-phi-tưởng này

Được Như Lai thuyết giảng như trước
Là sự vượt dòng thác mạnh ngay
Y cứ sự kia sự này
Thánh-giải-thoát được Như Lai trình bày.

A-Nan này ! Những gì từng trải
Vị Đạo Sư cần phải làm mau
Vì lòng từ mẫn, mưu cầu
Hạnh phúc cho đệ tử nào hữu duyên,
Từ mẫn với cả riêng ông đó !
Đây là gốc đại thọ bạt ngàn,
Là những khoảng trống thênh thang,
Hãy tu thiền, hỡi A-Nan ! Tinh cần
Chớ để phần phóng dật kiềm tỏa
Về sau đó, chớ khá ăn năn !
Là lời Ta dạy A-Nan
Vấn đề như vậy phải hằng nhớ ghi ”.

Nghe đức Chánh Biến Tri thuyết giảng
Pháp viên mãn, nghĩa lý sâu xa
Vị Tôn-giả A-Nan-Đa
Hoan hỷ tín thọ Phật Đà kim ngôn ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Chấm dứt Kinh số 106 : **BÁT ĐỘNG LỢI ÍCH** –
ANENTASAPPÀYA Sutta)

107. Kinh **GANAKA MOGGALLÀNA** (Ganakamoggallàna sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua
Đông Viên – Púp-Bá-Ra-Ma (1)
Mi-Ga-Ra-Má-T ú-Pa-Sá-Đà (2)
(Cũng chính là Giảng đường Lộc Mầu)
Tại đây Phật thuyết giáo trải qua.

Có một Bàn-môn tên là
Ông Ga-Na-Ká Móc-Ga-La-Nà
Đi đến chỗ Phật Đà trú ngụ,
Sau khi đến, ông tự nói lên
Lời thăm hỏi xã giao liền
Sau đó ngồi xuống một bên Phật Đà.

Rồi Bàn-môn thưa qua Giác Giả :
– “ Thưa Tôn Giả Kiều Đàm ! Ví vậy
Tại lâu đài Lộc Mầu này
Có thể sẽ thấy được ngay tình hình
Một học tập, công trình tuần tự,
Một đạo lộ tuần tự thanh cao,
Là những tầng cấp trước sau
Dẫn đến tầng thượng, nơi cao nhất nhà

(1) : Pubbaràma : Đông Phương Tự tại thành Xá-Vệ (Savatthi) do
Nữ đại thí chủ Visakhà dâng cúng cho Phật và Chúng Tăng.

(2) : Migaramatupasada : Lộc Mầu giảng đường.

Tôn Giả Gô-Ta-Ma ! Cũng vậy
Với các Bàn-môn ấy hàng ngày
Chúng ta cũng được thấy ngay
Một học tập tuần tự đầy lòng tin,
Một công trình, đạo lộ tuần tự
Tức là sự học hỏi Vệ-Đà.

Thưa Tôn Giả Gô-Ta-Ma !
Người bắn cung giỏi trải qua tự mình
Được thấy một công trình tập luyện
Một đạo lộ về thiện xạ này,
Tức nghệ thuật bắn cung đây.

Chúng con cũng vậy, thưa Ngài Thích Ca !
Những người sống nghề là toán số
Được thấy chỗ học tập, công trình,
Đạo lộ tuần tự của mình
Tức là toán số. Sự tình diễn ra
Thưa Ngài Gô-Ta-Ma ! Hoặc giả
Dạy người đệ tử cả mọi phần
Con bắt người ấy đếm dần
Một, một lần, hai, hai lần, rồi ba,
Ba lần và bốn, bốn lần vậy
Năm, năm lần rồi sáu, sáu lần,
Bảy, bảy lần, tám, tám lần,
Chín, chín lần, mười, mười lần... thật chăm.
Bắt đếm tới một trăm như thế.

Còn thứ đệ, thưa Ngài Thích Ca !
Ngài có thể trình bày qua
Trong Pháp và Luật sâu xa của Ngài
Có phải đây cũng có tuần tự
Về học tập, tuần tự công trình,

Tuần tự đạo lộ cao minh ? ”.

- “ Này Bàn-môn ! Có thể trình bày ngay
Trong Pháp và Luật này có sự
Một tuần tự học tập, công trình,
Tuần tự đạo lộ quang minh.
Như người huấn luyện ngựa tinh xảo này
Khi có con ngựa hay, hiền thiện
Trước tiên luyện cho nó quen dần
Việc mang yên, cương trên thân
Và các hạnh khác dần dần quen ra.
Này ông Bà-La-Môn ! Cũng vậy
Khi Như Lai nhận thấy người nào
Đáng được điều phục, dồi trau,
Trước tiên huấn luyện trước sau như vậy :
- “ Hãy đến đây, Tỷ Kheo ! Cố gắng
Giữ giới hạnh nghiêm cẩn đêm ngày,
Chế ngự trong Giới bốn này,
Oai nghi chánh hạnh đủ đầy, uy nghi.
Thấy hiểm nguy những lỗi nhỏ nhặt,
Các học giới học tập, thọ trì ”.

Khi vị Tỷ Kheo mọi thì
Chế ngự, giữ giới uy nghi một niệm
Với chế ngự tinh nghiêm giới bốn
Đầy đủ vốn chánh hạnh, oai nghi,
Đồng thời thấy sự hiểm nguy
Trong những lỗi nhỏ, thọ trì vâng theo
Các học-giới Tỷ Kheo phải có,
Ta mới dạy tiếp họ như vậy :
– “ Này Tỷ Kheo ! Hãy đến đây,
Các căn hãy hộ trì ngay mọi bề :

Mắt thấy sắc không hề nắm giữ
Tướng chung, riêng. Những thứ nguyên nhân
Do không chế ngự nhãn căn
Khiến tham ái, ưu bi... hằng khởi lên,
Ác bất thiện pháp liền khởi quấy
Nguyên nhân ấy tự chế ngự đi.
Hộ trì con mắt mọi thì
Sự hộ trì mắt thực thi đêm ngày.
Tiếng do tai, hương từ mũi ngửi,
Vị do lưỡi, cảm xúc do thân,
Ý nhận thức các pháp trần,
Phải không nắm giữ tướng phần chung, riêng
Do những nguyên nhân gì, từ đó
Khiến không có chế ngợy lục căn,
Tham ái, ưu bi... mọi phần
Ác bất thiện pháp rần rần khởi lên.
Nguyên nhân trên, vị ấy chế ngự
Thực hành sự hộ trì lục căn.
Này Bà-La-Môn ! Sau phần
Tỷ Kheo hộ trợ các căn trong ngoài
Thì Như Lai mới dạy thêm nữa :

- “ Này Tỷ Kheo ! Mỗi bữa khi ăn
Hãy tiết độ trong uống ăn,
Chân chánh giác sát món ăn khi dùng
Không để cùng vui đùa, mê đắm,
Không phải lăm trau điểm cầu kỳ,
Chỉ để thân này duy trì
Khỏi bị gia hại, chấp trì trang nghiêm
Về Phạm hạnh cho kiêm toàn cả.
Nghĩ : ‘Như vậy ta đã diệt đi

Các cảm thọ cũ, đồng thì
Không cho khỏi cảm thọ chi mới nào
Sẽ không phạm lỗi nào như trước,
Sống sẽ được an ổn mọi thì ”.

Này Bà-La-Môn ! Sau khi
Tỷ Kheo tiết độ trong khi ăn vậy
Thì Như Lai dạy thêm vị ấy :

– “ Tỷ Kheo ! Hãy cảnh giác chú tâm
Ban ngày, trong khi kinh hành,
Trong khi tĩnh tọa, âm thầm gột đi
Khỏi tâm trí pháp gì chướng ngại.
Ban đêm, lại tinh tấn hành trì
Trong khoảng canh đầu trở đi,
Đến canh giữa hãy tùy nghi đi nằm
Nằm xuống nhằm phía hông bên phải
Dáng nằm ấy như sư tử vương
Chân gác trên chân, tinh tường
Chánh niệm tỉnh giác, niệm thường hướng ngay
Đến lúc sẽ ngồi ngay lên lại.
Canh cuối, khi thức dậy xong rồi
Tiếp tục kinh hành và ngồi
Gột sạch chướng ngại pháp nơi tâm mình ”.

Này Bàn-Môn ! Hành trình sau đây
Như Lai dạy vị ấy thêm rằng :
Tỷ Kheo đi, đứng, ngồi, nằm
Đều giữ tỉnh giác , trong tâm biết liền
Khi tới, lui ; biết mình lui, tới
Khi nhìn quanh, biết bởi mình làm
Hay khi co duỗi tay chân
Mặc y, đi bát hay cần uống ăn

Khi nhai, nuốt, nói năng : Tỉnh giác
Đại, tiểu tiện, nhổ khạc : Biết mình
Như vậy Tỷ Kheo tâm minh
Chánh niệm tỉnh giác, an bình, thẳng ngay .

Này Bàn-Môn ! Như Lai sau đây
Dạy vị ấy tìm chỗ lặng yên
Như rừng tĩnh mịch , lâm viên
Gốc cây, khe núi hoặc liên tha ma.
Thời ngộ thực đã qua , rửa bát
Ngồi kiết già, an lạc, thẳng lưng
An trú chánh niệm, lặng lặng
Tham ái từ bỏ , thoát dần ái tham
Bỏ sân hận , từ tâm thương xót
Chúng hữu tình mỗi một cảnh riêng

Từ bỏ hôn trầm, thụy miên
Thoát ly khỏi chướng thụy miên, hôn trầm
Giữ tịnh tâm , hướng về ánh sáng
Cùng chánh niệm, tỉnh giác, tâm yên
Gột rửa chúng , được an nhiên
Từ bỏ trạo cử thì liền tịnh thân
Hết nghi ngờ, phân vân lưỡng lự
Gột rửa hết trạo cử , hôn trầm
Gột rửa tham ái , hận sân
Đối với thiện pháp , tinh cần hành theo .

Ta lại dạy Tỷ Kheo mãi miết
Thực hành thiết chân chánh, tinh cần
Chừng nào khi quán tự thân
Với năm Triền Cái phải cần xả ly
Đã xả ly , nên chỉ hoan hỷ

Do hoan hỷ , tâm được khinh an
Lạc thọ sinh do khinh an
Đạt được như thế, tâm an định liền
Ly ác pháp , Tỷ Kheo ly dục
Chứng và trú vào mục Nhất Thiên
Trạng thái hỷ lạc tự tâm
Sinh do ly dục , với Tầm, Tứ chuyên
Này Bàn-Môn ! Căn nguyên tiếp nữa
Vị Tỷ Kheo vào cửa định thiền
Diệt Tầm, diệt Tứ được yên
Thì chứng và trú vào Thiền thứ Hai
Một trạng thái ra ngoài Tầm, Tứ
Do Định sinh , nội tĩnh nhất tâm.
Lại ly hỷ trú xả thâm,
Chánh niệm tỉnh giác thì thân cảm liền
Sự lạc thọ , thánh hiền gọi đủ
Là “ xả niệm lạc trú ” tâm chuyên
Chứng và an trú Tam Thiên
Rồi xả lạc, xả khổ liền, Tỷ Khuru
Diệt hỷ ưu cảm thọ trước cũ
Chứng, an trú vào Đệ Tứ Thiên
Không khổ không lạc, an nhiên
Xả niệm thanh tịnh, tâm yên chẳng chầy.
Bàn-Môn này ! Với những Phích-Khú
Thuộc hàng ngũ bậc Hữu-học nào
Tâm chưa thành tựu, cần cầu
Vô thượng an tịnh, xua bao ách triền.
Đó là sự hiện tiền giảng dạy
Đối với những vị ấy mọi điều.
Còn với những vị Tỷ Kheo

Hàng La-Hán, các lậu đều dứt nhanh
Các việc cần, thực hành hoàn tất
Gánh nặng đặt xuống, nhẹ thênh thang,
Lý tưởng thành đạt rõ ràng,
Hữu kiết sử đã hoàn toàn diệt tan,
Chánh trí sang chánh niệm tỉnh giác ”.
Nghe lời giảng Đại Giác Phật Đà
Bàn-Môn Mốc-Gá-La-Na
Tức Ga-Na-Ká hỏi sang vấn đề :
– “ Khi nghe về những điều Tôn Giả
Gô-Ta-Ma khuyến hóa như vậy,
Tận tình giảng dạy như vậy,
Tất cả đệ tử của Ngài phải chăng
Đều tự thân chứng được cứu cánh
Đích Niết Bàn bậc Thánh cả rồi ?
Hay chỉ một số chứng thôi ? ”.
– “ Bàn-Môn ! Đệ tử Ta nơi điều này
Được Như Lai khuyến hóa, dẫn dắt
Một số đắc Niết Bàn viên thông
Còn một số khác thì không ”.
– “ Thừa Ngài ! Nhân, duyên gì trong việc này
Khi ở đây Niết-bàn có mặt
Và có mặt con đường minh quang
Đưa đến cứu cánh Niết-bàn,
Có mặt Tôn Giả là hàng Đạo Sư,
Mà đệ tử Ngài như vừa kể
Được thứ đệ khuyến hóa, giảng bày
Một số chứng Niết-bàn ngay,
Còn sao số khác không rày chứng xong ? ”.
– “ Bàn-Môn ! Trong việc này ta hỏi

Nếu kham nhẫn, hãy nói ra mau.
Bàn-Môn ! Ông nghĩ thế nào ?
Ông có biết rõ đường nào đi qua
Thành Vương Xá – Ra-Cha-Ga-Há ? ”.
– “ Thừa Tôn Giả ! Con biết rành mà ! ”.
– “ Bàn-Môn ! Nghĩ sao chuyện là
Có người muốn đến Ra-Cha-Ga-Hà,
Đến hỏi qua ông về đường ấy,
Ông đáp lại thẳng vào vấn đề :
‘Đường đến Vương Xá nhiều khê
Ông hãy đi thẳng đường về hướng Đông
Ta dặn ông : Trải qua nhiều dặm,
Sau bao dặm, sẽ thấy một làng
Có tên thế này rõ ràng.
Ông hãy đi tiếp thời gian khá dài
Sẽ thấy ngay thị trấn tên đó
Hãy đi theo đường nọ khá xa
Sẽ thấy Ra-Chá-Ga-Ha
Vùng đất mỹ diệu, cỏ hoa mỹ miều,
Nơi có nhiều khu rừng, hồ nước,
Những vườn tược xinh đẹp nơi đây’.
Dù được khuyến giáo như vậy
Người ấy lại nhắm hướng Tây đi vào !
Đi sai đường làm sao đến được ?
Rồi trái ngược với kẻ nói trên
Một người gặp ông nói lên
Hỏi đến Vương Xá phải nên thế nào ?
Ông chỉ dẫn trước sau cận kề
Cứ đi vậy thì sẽ thấy qua
Vương Xá – Ra-Chá-Ga-Ha.

Người ấy theo đó trải qua hành trình
Bởi y tin lời ông đã dặn
Thực hiện đúng chỉ dẫn đường đi
Nên đến Vương Xá kinh kỳ.
Này Bàn-Môn ! Do nhân gì, duyên chi
Khiến trong khi cùng có mặt tại
Sa-Vát-Thi, cùng lại hỏi ông,
Ông đã chỉ dẫn hết lòng
Con đường đúng chính hướng đông kia mà !
Nhưng một kẻ thật là ngang bướng
Đi sai lạc qua hướng phía Tây
Một kẻ cũng hỏi đường vậy
Nghe theo chỉ dẫn, đến ngay nơi cần ? ”.
– “ Thừa Tôn Giả ! Thế nhân xuôi, ngược
Con thì làm gì được ở đây ?
Con chỉ hướng dẫn đường này
Còn phần thực hiện kẻ đây phải làm ”.
– “ Cũng vậy, đích Niết-bàn có mặt
Trong khi Ta có mặt chỉ đường,
Nhưng các đệ tử Ta thường
Được Ta khuyến giáo, tinh tường dạy răn
Thì một phần chứng được cứu cánh
Đích Niết-bàn bậc Thánh viên thông,
Nhưng một số khác thì không !
Ta làm gì được ? Khó mong chuyển dời !
Vì Ta chỉ là người chỉ dẫn ! ”.
Nghe từ đáng Đại Giác thuyết ra
Bà-La-Môn Ga-Na-Ka
Mộc-Gá-La-Ná thừa qua Phật Đà :
– “ Tôn Giả Gô-Ta-Ma ! Đối với

Những người không phải bởi lòng tin,
Chỉ vì sinh kế của mình
Xuất gia, từ bỏ gia đình đi tu.
Người xảo trá hoặc hư ngụy khác,
Người gian dối lường gạt, mạn kiêu,
Mất thẳng bằng, dao động nhiều
Nói phô tạp nhạp, nói điều nhố nhăng,
Không hộ trì các căn mọi chỗ,
Ăn uống không tiết độ mọi thì,
Không chú tâm cảnh giác chi,
Sa-môn-hạnh chẳng hành trì, thờ ơ,
Không tôn thờ, kính trọng học-pháp
Sống thừa thải, chậm chạp lười trây,
Đi đâu trong thói thất vầy,
Từ bỏ gánh nặng đường dài viễn ly,
Tinh cần thì thấp kém, thất niệm
Không tỉnh giác, không điểm định tâm
Liệt tuệ, tâm ngong, tán tâm...
Tôn Giả ! Không thể sống gần hạng đây.
Trái lại vậy, những Thiện-nam-tử
Vì lòng tin, tham dự Săng-Ga
Từ bỏ gia đình, xuất gia
Độc cư tu tập, tránh xa điều tà
Không xảo trá, gian ngoa, lường gạt,
Không cao mạn, không mất thẳng bằng,
Không dao động, không nói năng
Một cách tạp nhạp, các căn hộ trì
Ăn uống thì tiết độ, tỉnh giác,
Sa-môn-hạnh an lạc hành trì
Tôn kính học pháp, thực thi

Sống không thừa thải, không khi nào lười,
Trong mọi thời từ bỏ thói thất,
Trong viễn ly chân thật đi đầu,
Tinh tấn, chánh niệm thanh cao,
An trú định tĩnh, hướng vào nhất tâm,
Có trí tuệ, không tâm ngong vậy...
Những vị ấy nên sống gần thường.
Ví như trong các căn hương
Hắc-chiên-đàn chính loại hương này là
Hương tối thượng, quý và được thích.
Lỗi cây hương thì xích-chiên-đàn
Gọi là tối thượng vô vãn.
Hoa hương các loại nếu mang so bì
Vũ-quý-hương này thì tối thượng.
Cũng như vậy, cao thượng tột vời
Chính là khuyến giáo những lời
Của Ngài Tôn Giả trong thời vừa qua.
Bạch Gò-Ta-Ma Tôn Giả !
Vớ pháp âm Ngài đã giảng bày
Thật hy hữu ! Vi diệu thay !
Như người dựng vật lăn quay ngã nằm
Chỉ hướng kẻ sai lầm lạc lối
Đem đèn sáng vào tối như bùng
Để ai có mắt mở bừng
Có thể thấy được sáng trưng sắc màu
Cũng như thế , nhiệm mầu Chánh Pháp
Được Thế Tôn giải đáp, trình bày
Con xin quy ngưỡng từ nay
Quy y Đại Giác , nương ngay Pháp mầu
Quy y Tăng , thanh cao đức cả

Nối tiếp nhau hoằng hóa Pháp môn
Mong Thế Tôn nhận cho con
Được làm đệ tử , vun tròn thiện duyên
Xin phát nguyện vền tuyền ngưỡng phục
Kể từ nay đến lúc mạng chung
Tín thành nương đấng Đại Hùng
Thực hành Giáo Pháp muôn trùng cao thâm.

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*

* *

(*Chấm dứt Kinh 107 : **GANAKA MOGGALÀNA**
GANAKA MOGGALLÀNA Sutta*)

108. Kinh **GOPAKA MOGGALLÀNA** (Gopakamoggallàna sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, A-Nan-Đa Tôn-giả (1)

Trú Vương Xá – Rá-Chá-Ga-Ha (2)

Ở tại Vê-Lú-Va-Na (2)

Trúc Lâm Tinh Xá cũng là nơi đây

Chỗ hằng ngày nuôi dưỡng loài sóc

Khi Phật đã nhập diệt không xa.

Bấy giờ vua Ma-Kiệt-Đà (3)

A-Chá-Sát-Tú (3) nghi Pa-Chô-Tà (4)

(Đăng Quang Vương) tràn qua quốc độ

Nên cho Xây kiên cố thành trì

Ra-Cha-Ga-Ha tức thì.

Buổi sáng, Tôn-giả đắp y chỉnh tề

(1) : ANANDA hay A-Nan là con Hộc-Phạn Vương (Sukodana – em Vua Tịnh Phạn - Suddhodana), tức là em chú bác với ĐứcPhật Xuất gia cùng với 6 vị vương-tử giòng Thích Ca khi đức Phật về thăm lại Ca-Tỳ-La-Vệ (Kapilavatthu) lần đầu tiên sau khi thành đạo . Tôn-giả là vị Thị giả hầu cận trung tín của ĐứcPhật suốt 30 năm trung-giác-thời và hậu-giác-thời của Phật . (15 năm tiền-giác-thời, đức Phật chưa có vị thị giả nào nhất định và chính thức) .

(2) : Trúc Lâm Tinh Xá (Veluvanavihàra) tại Thành Vương Xá (Rajagaha) của vương quốc Magadha (Ma-Kiệt-Đà) .

(3) : Vua nước Ma-Kiệt-Đà lúc này là Ajatasattu (A-Xà-Thế) .

(4) : Vua láng giềng Magadha là Pajjota (Đăng Quang Vương) .

Mang bát, đi hướng về Vương Xá
Để khát thực. Tôn-giả bỗng nhiên
Suy nghĩ trong sự tương liên :
“ Còn quá sớm để hóa duyên như vậy
Tại Vương Xá. Ta nay trực chỉ
Đến Phạm-Chí tên Gô-Pá-Ka
Thuộc họ Mốc-Gá-La-Na
Thăm chỗ làm việc ông ta gần nhà ”.
Rồi ngài A-Nan-Đa đến chỗ
Phạm-chí Gô-Pa-Ká không xa.
Bà-la-môn Gô-Pá-Ka
Thấy Tôn-giả A-Nan-Đa từ xa
Đang đến nhà mình, liền hoan hỷ
Nói với vị Tôn-giả Đa Văn :
– “ Hãy đến, Tôn-giả A-Nan !
Thiện lai. Tôn-giả A-Nan ! Lâu rồi
Ngài mới đến tại nơi này đó !
Một cơ hội hiếm có như vậy.
Tôn-giả xin hãy ngồi đây
Chỗ đã soạn sẵn để ngài ngồi an ”.
Vị Tôn-giả A-Nan đi thẳng
Ngồi xuống chỗ đã sẵn soạn ra,
Còn Bàn-môn Gô-Pa-Ka
Lấy một ghế thấp ngồi qua gần ngài.
Bàn-môn liền thưa ngay tự sự :
– “ Có thể chăng, Phích-Khú thực hành
Một cách trọn vẹn tự thành
Một cách đầy đủ pháp lành sâu xa
Mà Ngài Gô-Ta-Ma thuở trước
Đã đạt được, thành bậc Thế Tôn ?

– “ Không như thế, này Bàn-môn !
Không thể có một Sa-môn nào mà
Thành tựu qua một cách hoàn hảo,
Đầy đủ, thấu tất cả pháp môn
Mà bậc La-Hán, Thế Tôn,
Chánh Đẳng Chánh Giác viên thông tựu thành.
Thế Tôn, bậc tịnh thanh từ ái,
Làm khởi dậy con đường trước đây
Chưa hề được hiện khởi, hay
Làm cho biết con đường này, từ xưa
Vốn dĩ chưa ai từng được biết.
Nói chi tiết về con đường này,
Là bậc hiểu đạo, biết ngay,
Thiện xảo về đạo, đức tài lành thay !
Các đệ tử do Ngài dạy bảo
Những vị sống hành đạo, tùy hành
Các pháp ấy sẽ tựu thành ”.

Nhưng cuộc nói chuyện thình lình cắt ngang
Giữa Tôn-giả A-Nan với gã
Gô-Pa-Ká Mốc-Gá-La-Na.
Bởi vì Vát-Sá-Ka-Ra
Đại thần của Ma-Ga-Tha nước này
Đi thị sát nơi đây tuần tự
Các công sự Ra-Chá-Ga-Ha,
Ghé công trường Gô-Pa-Ka
Gặp Tôn-giả A-Nan-Đa nơi này.
Nói với ngài những lời chào hỏi
Sau khi nói lời xã giao trên,
Ông liền ngồi xuống một bên
Hướng đến Tôn-giả, thưa lên rõ ràng :

– “ Thưa Tôn-giả A-Nan ! Câu chuyện
Tôn-giả hiện đàm luận là gì ?
Bị gián đoạn câu chuyện chi ? ”.

– “ Này ông Phạm-Chí ! Hiện thì xảy ra
Do ông Gô-Pa-Ka Phạm-chí
Tức là vị Mốc-Gá-La-Na
Đã hỏi tôi về chuyện là :
Một Tỷ Kheo có trải qua tựu thành
Thật trọn vẹn, tựu thành đầy đủ
Các pháp tự Tôn Giả Kiền Đàm
Bậc Chánh Đẳng Giác hoàn toàn
Đã được thành tựu nghiêm trang sâu dày ”.

Rồi Tôn-giả trình bày căn bản
Những điều mình đã giảng giải ra.
Đại thần Vát-Sá-Ka-Ra
Hỏi Tôn-giả A-Nan-Đa như vậy :

– “ Thưa Tôn-giả ! Khi ngài Thiện Thệ
Gô-Ta-Ma tại thế, có chăng
Một vị trong Tỷ Kheo Tăng
Được Ngài sắp đặt truyền đăng như vậy :
‘Chính vị này, khi Ta diệt độ
Sẽ là chỗ nương tựa của Tăng,
Cho nên các ông phải hăng
Y chỉ nơi vị này bằng lòng tin ? ’.

– “ Này Bàn-môn ! Sự tình như vậy
Đã không xảy ra với Tăng-Già
Không một Tỷ Kheo nào, mà
Được đức Chánh Giác, Phật Đà, Thế Tôn,
Bậc Tri-giả, viên thông Kiền-giả
A-La-Hán đạo quả sâu xa

Chỉ định thay đấng Phật Đà
Khi Ngài tịch diệt, sẽ là người thay
Và vị này là chỗ y chỉ
Của toàn thể Tăng Sĩ Tỷ Kheo ”.

– “ Thưa Ngài ! Có một Tỷ Kheo
Được Chúng Tăng thỏa thuận theo họp bàn,
Được các hàng Tỷ Kheo Trưởng Lão
Sắp đặt, bảo : “ Chính là vị này
Sau diệt độ của Như Lai
Sẽ là chỗ nương dựa, thay Phật-Đà
Và chúng ta y chỉ vị ấy ? ”.

– “ Này Phạm-Chí Vát-Sá-Ka-Ra !
Không có việc ấy xảy ra ”.

– “ Thưa Tôn-giả A-Nan-Đa ! Như vậy
Không có ngay chỗ đề y chỉ.
Vậy Quý vị do có nhân gì
Có thể hòa hợp mọi thì ? ”.

– “ Này Phạm-Chí ! Không phải vì thế nên
Chúng Tỷ Kheo dưới trên từ đó
Đã không có chỗ để dựa nương.
Chính Pháp vô thượng vô lượng
Là chỗ Tăng Chúng dựa nương, hợp hòa ”.

– “ Tôn-giả A-Nan-Đa ! Trước đó
Tôi hỏi có Tỷ Kheo nào mà
Được Tôn Giả Gô-Ta-Ma
Chỉ định thay lúc Phật qua Niết Bàn.
Hay vị nào được hàng Trưởng Lão
Cùng Chúng Tăng vị đạo cử ra
Một vị Tỷ Kheo tài ba

Làm chỗ y chỉ, Tăng-Già dựa nương.
Tôi lại hỏi với phương thức đó
Sao Quý vị lại có hợp hòa ?

Tôn-giả lại trả lời là
Pháp Bảo là chỗ Tăng-Già dựa nương ?
Xin Tôn-giả tận tường giảng giải
Ý nghĩa lời nói ấy thế nào ? ”.

– “ Này Bàn-môn ! Căn cứ vào
Những gì mà Phật trước sau chỉ bày
Bởi vì Ngài, bậc Chánh Đẳng Giác
Tri & Kiên-giả, là bậc Thế Tôn
Thiết lập học-pháp viên thông
Tuyên bố nên chúng tôi tôn quý vào.
Giữa chúng tôi, vị nào có đủ
Mười Pháp, mà căn cứ điều này
Thời chúng tôi cung kính ngay,
Tôn trọng, lễ bái vị đây, kính nhường
Và cúng dường , an trú, nương cậy
Nơi vị ấy. Sao gọi là Mười ?

Bàn-Môn ! Vị ấy là người

* Tỷ Kheo giới hạnh mọi nơi, sớm chiều,

* Sống chế ngự với điều chế ngự
Của giới bốn Pa-Tí-Mốc-Kha (1)

* Đây đủ oai nghi, cùng là
Chánh hạnh nghiêm túc. Thấy là hiểm nguy
Trong những lỗi tế vi, nhỏ nhặt
Khi thọ trì, học tập pháp phần.

* Vị ấy là bậc Đa văn

(1) : Giới bốn Patimokkhasamvarasīla :

Biệt biệt giải thoát thu thúc giới.

Nghe nhiều học rộng, chánh chân thọ trì
Những điều gì đã nghe, cất giữ
Những điều tự mình đã nghe qua.

Những pháp Sơ thiện, cùng là
Trung thiện, Hậu thiện, văn và nghĩa đây.

* Nêu Phạm hạnh đủ đầy, thanh tịnh.

* Những pháp chính mình đã nghe nhiều
Được thọ trì, lời nói đều

Làm cho quen thuộc, ý đều nghĩ sâu.

* Được chánh kiến khéo mau ngộ nhập

* Vị ấy thật ‘biết đủ’ khi dùng

Về Tứ-vật-dụng nói chung

Y phục, vật thực, thuốc dùng khi đau,

Và sàng tọa nơi nào bất luận.

* Là người tùy ý muốn số đông

Không có khó khăn, bực lòng,

Không có mệt nhọc. * Chứng trong bốn Thiền

* Tăng-thượng-tâm hiện tiền lạc trú

Thực hiện đủ thần thông các phần :

Một thân hiện ra nhiều thân

Nhiều thân thu lại một thân dễ dàng

Hiện, biến hình, đi ngang qua vách

Xuyên qua núi như cách hư không

Độn thổ , trời lên đất giồng

Đi được trên nước cũng không chìm nào

Ngồi kiết già trên cao vọi vọi

Bay trên không như loại chim bằng

Với tay, chạm mặt trời, trăng

Có đại oai lực, oai thần uy linh

Hoặc có thể tự mình bay tới

Cõi Phạm Thiên vọi vọi nơi này,

Thần thông nhiều loại thật hay
Tỷ Kheo vị ấy trình bày được ngay
Tai vị này siêu nhân thuần tịnh,
Nghe được chính âm thanh Chư Thiên
Và loài Người khắp mọi miền
Dù xa muôn dặm như liền bên tai.

Khi vị này quán tâm biết đúng
Tâm loài người, tâm chúng sanh đây
Tâm của người khác hằng ngày.
Tâm tham cũng biết, không tham biết liền
Tâm nổi Sân , biết liền sân hận
Tâm không sân không hận cũng tường
Tâm Si hay không Si thường
Chuyên chú, tán loạn biết dường tự tâm
Đại hành tâm , biết là như vậy
Hoặc không phải là đại hành tâm
Tâm vô thượng , biết rõ ràng
Tâm chưa vô thượng lại càng biết thông
Tâm thiền định hay không thiền định
Tâm giải thoát hay dính buộc ràng
Vị ấy đều biết rõ ràng
Tâm của người khác ; cả hàng trí , ngu .

Vị Phích-Khu hướng tâm như vậy
Và vị ấy nhớ tới nhiều đời
Quá khứ với một , hai đời
Năm chục , ba bốn trăm đời đã qua
Một ngàn đời hay là hơn nữa
Một trăm ngàn đời thuở lâu xa
Hoại kiếp, thành kiếp trải qua
Vị ấy nhớ lại như là mới đây .

Tại nơi ấy , tên này ta có
Thuộc giai cấp, giòng họ thế này
Uống , ăn , thọ khổ, lạc rày
Tuổi thọ như thế , chết ngày ra sao
Ta tái sinh , nhằm vào làng đó
Có tên tuổi, giòng họ thế nào
Cứ thế , nhớ lại biết bao
Tiền kiếp, tái kiếp không sao đếm vầy.
Tâm vị ấy thẳng ngay, thuần tịnh
Do giới, định dẫn tới tuệ minh
Xét về sinh tử chúng sinh
Thiên nhân thuần tịnh siêu nhân, thấy liền
Vị ấy biết mỗi giềng Nghiệp quả
Người hạ liệt , kẻ cả giàu sang
Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Đều do hạnh nghiệp trắng đen họ làm
Gieo ác hạnh về thân, khẩu, ý
Hoặc phi báng các vị Thánh Hiền
Người này thân hoại, tận duyên
Do nghiệp tà kiến , đọa liên súc sinh
Các cõi dữ , như sinh địa ngục
Hoặc đọa xứ , thẳng thúc nạn tai .
* Còn bậc hiền giả , những ai
Làm những thiện hạnh ý và lời , thân
Không phi báng Hiền nhân, Thánh hiền
Tạo nghiệp lành, chánh kiến vô cùng
Sau khi thân hoại mạng chung
Được sinh thiện thú, nhân trung, cõi trời
Do thiên nhân , biết đời sống chết
Người hạ liệt hay kẻ giàu sang

Người đẹp đẽ , kẻ thô hèn
Người này bất hạnh, kẻ bèn gặp may
Do hạnh nghiệp kẻ này hành động
Có kết quả chẳng giống nhau này .
Luân hồi tùy nghiệp chuyển xoay
Không ai tránh khỏi trả vay nghiệp này.
Rời vị đây hướng tâm đến với
Lậu-tận-trí, dẫn tới biết rành
Về chúng sanh biết ngọn ngành
Đây là sự Khổ , nguyên nhân đưa vào
Đây Khổ Diệt , đường nào diệt khổ
Biết như thật lậu-hoặc loại này
Nguyên nhân lậu-hoặc là đây
Diệt trừ lậu-hoặc , biết ngay con đường
Nhờ hiểu biết , tận tường nhận thức
Tâm vị ấy rất mực sáng trong
Dục-lậu , hữu-lậu thoát xong
Thoát vô-minh-lậu, khỏi vòng trôi trần.
Này Vũ-Thế Đại thần ! Như vậy
Mười khả-hỷ-pháp ấy thuyết ra
Do đáng Thế Tôn, Phật Đà
Tri-giả, Kiến-giả, A-La-Hán này,
Bậc Chánh Giác giảng bày như thế,
Giữa chúng tôi cận kề thuyết ra.
Vị có Mười Pháp sâu xa
Chúng tôi cung kính, thiết tha cúng dường,
Chúng tôi thường nương tựa, an trú
Vị đây đủ Mười Pháp trải qua ”.
Nghe xong, Vũ-Thế tức là
Bàn-môn Vát-Sá-Ka-Ra Đại thần

Nói với vị Tướng-quân từng giả
Là U-Pa-Nan-Đá đứng sau :

– “ Này Tướng-quân ! Nghĩ thế nào ?
Nếu là như vậy, nghĩ sâu xa thì
Những Tôn-giả trọng vì, cung kính
Những ai đáng cung kính, trọng vì,
Lễ bái ai đáng lễ quy,
Cúng dường ai đáng uy nghi cúng dường.
Chắc chắn thường những Tôn-giả ấy
Sẽ cung kính, lễ lạy bậc này.

Và nếu những Tôn-giả đây
Không cung kính, lễ, hay cúng dường
Tỷ Kheo này, thời thường vị ấy
Sẽ cung kính, lễ lạy ai đây ? ”.

Rồi vị Bà-la-môn này
Hướng đến Tôn-giả, như vậy thưa qua :

- “ Thưa Tôn-giả ! Hiện ngài đang ngụ
Tại trú xứ nào đó gần xa ? ”.
- “ Bàn-môn ! Trú xứ của ta
Vê-Lu-Vá-Ná tức là Trúc Lâm ”.
- “ Thưa Tôn-giả ! Trúc Lâm có phải
Là một chỗ khả ái, tịnh an,
Ít tiếng ồn, xa cư dân,
Được che gió, thích hợp phần Thiên-na ? ”.
- “ Vê-Lu-Va-Ná đúng là như vậy
Rất khả ái, an tịnh, ít ồn,
Xa cách dân cư quá đông ,
Thích hợp Thiên tịnh, xứng trong mọi thời
Với những người hộ trì, thủ hộ

Như ngài đây, là chỗ đàn-na ”.

– “ Thưa Tôn-giả A-Nan-Đa !
Thật vậy, Vê-Lú-Va-Na chính là
Nơi thích hợp trải qua Thiên tịnh,
Xứng với người chân chính tu Thiên,
Thiên về nhập định tham thiên.

Thưa Tôn-giả ! Tôi nhớ liền trước đây
Khi mà Ngài Kiều-Đàm Tôn Giả
Vê-Sa-Li Ngài đã trú qua

Ku-Ta-Gá-Rá-Sa-La (*Kutagarasala*)

(Giảng đường Trùng Các cũng là nơi đây).

Rồi thưa ngài A-Nan Tôn-giả !

Tại Ma-Ha-Vá-Ná (Đại Lâm),

Tôi đã có dịp đến thăm

Kiều-Đàm Tôn Giả với tâm kính Ngài

Ở nơi đây, Kiều-Đàm Tôn Giả

Nhiều phương tiện Ngài đã thuyết ra
Về Thiên-định-luận sâu xa.

Ngài Tôn Giả Gô-Ta-Ma thuộc về

Vị tu thiên, thiên về Thiên-định,

Tán thán mọi Thiên-định ở đời ”.

– “ Này Bàn-môn ! Chớ quá lời !
Thế Tôn không tán thán nơi vấn đề
Tất cả về Thiên-định, khi giảng
Cũng không không tán thán mọi Thiên.

Này Bà-la-môn ! Trước tiên
Loại nào Thiên-định Ngài liền nói ra
Không tán thán Thiên-na như thế ?

Này Bàn-môn ! Được kể đến là
Một số vị đã sống qua

Tâm tham nhuần dục-tham và mê đắm
Bị dục tham chi phối mọi mặt,
Không như thật biết giải thoát điều
Dục tham đã khởi lên nhiều
Dục là đối tượng tối siêu vị này,
Thiền tu, thiền tư hay thiền định
Và thiền nhập. Cũng chính vị này
Tâm tham nhuần sân hận đầy,
Sân hận chi phối vị đây mọi thời,
Không như thật biết nơi giải thoát
Khởi sân hận đã phát khởi ra,
Vị ấy lấy sân hận là
Đối tượng tối hậu để mà thiền tu
Hay thiền tư, thiền định, thiền nhập.
Vị ấy sống đầy áp với tâm
Tham nhuần thụy miên hôn trầm,
Tham nhuần trạo hối, tham nhuần lòng nghi
Bị những gì vừa kể chi phối
Không như thật biết lối thoát ra
Khởi năm Triền Cái xấu xa
Đã được phát khởi thông qua vị này.
Lại chọn ngay năm triền-cái xấu
Làm đối tượng tối hậu đồng cư
Thiền định, thiền tu, thiền tư
Bàn-môn ! Những Thiền-định như thế thì
Đấng Toàn Tri không hề tán thán.
Loại nào được tán thán ở đây ?
Vi Tỷ Kheo ly dục này,
Ly bất thiện pháp, chứng ngay trú liền
Đệ Nhất Thiền, trạng thái hỷ lạc,

Do ly dục nên phát sanh ra
Với tâm, với tứ chan hòa.
Rồi diệt tâm, tứ – chứng qua Nhị Thiền
Hỷ lạc liền được sanh bởi định,
Không tâm, tứ – nội tĩnh nhất tâm.
Ly hỷ trú xả âm thầm
Chánh niệm tỉnh giác thì thân cảm liền
Sự lạc thọ, Thánh hiền gọi đủ
Là ‘xả niệm lạc trú’ trải qua,
Chứng, trú vào Thiền thứ Ba
Xả lạc, xả khổ, diệt mà hỷ ưu
Đã cảm thọ, Tỷ Khuru chứng, trú
Thiền Đệ Tứ, không khổ, lạc chi
Xả niệm thanh tịnh tức thì.
Loại Thiền-định ấy được vì Thế Tôn
Luôn tán thán pháp môn Thiền ấy ”.

– “ Quả thật vậy, ngài A-Nan-Đa !
Chính Tôn Giả Gô-Ta-Ma
Khiến trách Thiền-định đáng là trách la,
Tán thán Thiền đáng mà tán thán.
Thưa Tôn-giả ! Đến hạn phải đi
Chúng tôi có việc cần đi
Có nhiều phận sự, nên chi kiêu ngài ”.

– “ Bàn-môn này ! Hãy làm những việc
Ông nghĩ, biết hợp thời, phải cần ”.

Rồi Bà-la-môn Đại thần
Vát-Sa-Ka-Rá khởi thân tức thì
Đứng dậy, từ giả đi khỏi đó.
Khi vị nọ đi chẳng bao xa
Bà-la-môn Gô-Pa-Ka

Mốc-Ga-La-Ná thừa qua lời này :

– “ Thừa Tôn-giả ! Ta nay tiếp tục
Về kết cục câu chuyện vừa qua
Nếu chúng tôi không hỏi ra
Thời Tôn-giả A-Nan-Đa vừa rồi
Đã không phải trả lời như vậy ? ”.

– “ Này Bàn-môn ! Có phải tôi đây
Đã nói với ông như vậy :

‘Không một Phích-Khú nào hay thực hành
Để tựu thành Mười Pháp như thế
Thật triệt đề, trọn vẹn, đủ đầy.

Những pháp mà Thế Tôn Ngài
Chánh Đăng Chánh Giác, Như Lai tựu thành.

Này Bàn-môn ! Tịnh thanh Đại Giác
Bậc làm cho khởi phát con đường
Chưa từng có, chẳng ai tường.

Làm cho biết đến con đường minh quang.

Nói lên một con đường từ trước
Đã chưa được nói đến, trình bày.

Là bậc hiệu đạo sâu dày,
Thiện xảo về đạo, khứ lai hoàn toàn.

Và đến nay, các hàng đệ tử
Vẫn tuân tự như pháp thực hành

Hành đạo, tùy hành tịnh thanh
Và sẽ thành tựu pháp lành về sau ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

* * *

(Chấm dứt Kinh 108 : **GOPAKA MOGGALÀNA** –
GOPAKA MOGGALLÀNA Sutta)

109. Đại Kinh MÃN NGUYỆT (Mahàpunnama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua
Đông Viên – Púp-Bá-Ra-Ma, (1)
Mi-Ga-Ra-Má-Tú-Pa-Sá-Đà, (1)
Cũng chính là Giảng đường Lộc Mầu
Lúc bấy giờ vào đạo trăng tròn
Trong ngày Bô-tát trời trong,
Thế Tôn ngồi giữa rất đông Tăng-Già
Đang đoanh vây quanh tòa Đại Giác
Trên bãi cỏ êm mát giữa trời.

Một Tỷ Kheo từ chỗ ngồi
Đứng dậy, chỉnh y phục rồi chấp tay
Xá Thế Tôn, thưa ngay một việc :

- “ Con muốn hỏi đặc biệt điều này
Nếu được cho phép của Ngài ”.
- “ Tỷ Kheo ! Ông hãy ngồi ngay chỗ mình
Và hỏi điều mà mình muốn hỏi ”.
- Tỷ Kheo ấy nghe nói như vậy
Ngồi lại chỗ cũ, thưa ngay :
- “ Kính bạch Đại Giác ! Điều này phải chăng
Có năm phần thủ uẩn : Sắc uẩn,

Trung Bộ (T. 3) K. 109 : Đại Kinh MÃN NGUYỆT * MLH – 500

Thọ & Tưởng & Hành-thủ-uẩn, cùng là
Thức-thủ-uẩn – được thuyết ra ? ”.

- “ Tỷ Kheo ! Đúng vậy. chính là có qua
Sắc & Thọ & Tưởng & Hành và Thức-uẩn ”.
- “ Thật lành thay ! Bạch đáng Phật Đà ! ”.

Tỷ Kheo ấy hoan hỷ, và
Tín thọ lời đức Phật Đà nói ra.
Rồi Tỷ Kheo hỏi qua câu khác :

- “ Bạch Đại Giác ! Năm thủ-uẩn này
Lấy gì làm căn bản đây ? ”.
- “ Tỷ Kheo ! Căn bản Dục đây chính là ”.
- “ Bạch Phật Đà ! Có phải ‘chấp thủ’
Đó chính là năm thủ-uẩn này ? ”.
- Hay ngoài năm thủ-uẩn đây
Có ‘chấp thủ’ khác đem ngày trải qua ? ”.
- “ Không phải là chính ‘chấp thủ’ ấy
Là năm thủ-uẩn đấy. Nhưng mà
Cũng không phải là xảy ra
Ngoài năm thủ-uẩn có ra tức thời
Một chấp thủ khác nơi điều đó.
Này Tỷ Kheo ! Khi có dục nhiều,
Lòng tham đối với năm điều
Chính là chấp thủ phong triều xảy ra ”.
- “ Bạch Phật Đà ! Phải chăng có thể
Có sự thể sai khác dục tâm,
Tham tâm đối với cả năm
(Là năm thủ-uẩn), dục thăm đi theo ? ”.
- “ Này Tỷ Kheo ! Có thể có đó !

(1) : Xem chú thích ở Kinh số 107 – Ganaka Moggallàna.

Ở đây, có người nghĩ như vậy :
‘Mong rằng có Sắc thể này,
Thọ, Tướng, Hành, Thức thể này tương lai’.
Như vậy, này Tỷ Kheo ! Sai khác
Trong lòng dục, sai khác lòng tham
Đôi với thủ-uẩn cả năm ”.

- “ Nhưng bạch Đại Giác ! Truy tầm ra sao
Là ý nghĩa nhằm vào chữ “uẩn”
Trong các uẩn mọi nơi mọi thì ? ”.
- “ Này Tỷ Kheo ! Phàm sắc gì
Quá khứ, hiện tại hay thì vị lai,
Nội, ngoại hay tế, thô, liệt, thắng,
Xa, gần... là sắc-uẩn tức thì.
Cảm thọ, tướng, hành, thức gì
Quá khứ, hiện tại hay thì vị lai,
Nội, ngoại hay tế, thô, liệt, thắng,
Xa, gần... là các uẩn tương ưng.
Cho đến như vậy, phải tướng
Chữ ‘uẩn’ trong các uẩn đương nghĩa vậy ”.
- “ Kính bạch Ngài ! Nhân duyên gì có
Được gọi đó là các uẩn này ?
Cũng vậy, nhân duyên gì đây
Được gọi là ‘thọ-uẩn’ hay gọi là
Tướng-uẩn, hành-uẩn và thức-uẩn ? ”.
- “ Này Tỷ Kheo ! Nghị luận sâu xa
Bốn đại – nhân duyên trải qua
Nên ‘sắc-uẩn’ được gọi ra như vậy.
Còn Xúc là nhân & duyên có
Để gọi đó là ‘thọ-uẩn’ tên.
Và Xúc là nhân, là duyên

Nên tướng-uẩn, hành-uẩn liền có ra.
Danh Sắc là nhân & duyên như vậy
Để gọi đây là ‘thức-uẩn’ vậy ”.

- “ Sao là ‘thân kiến’ ? Bạch Ngài ! ”.
- “ Này Tỷ Kheo ! Phải hiểu ngay phạm trù
Kẻ vô văn phàm phu nào đó
Không hiểu rõ các bậc Thánh-nhân,
Không thuần thực pháp Thánh-nhân,
Không tu tập pháp Thánh-nhân các phần.
Không hiểu rõ Chân-nhân các bậc,
Không thuần thực pháp bậc Chân-nhân,
Không tu tập pháp Chân-nhân,
Xem ‘sắc’ như thể tự thân ngã này,
Hay xem ngay tự ngã có sắc,
Hay xem sắc trong tự ngã đây,
Xem tự ngã trong sắc này.
Hoặc xem thọ, tướng, hành hay thức, đều
Tự ngã là bốn điều trên cả,
Hay tự ngã là bốn điều trên,
Hoặc xem cả bốn điều trên
Như trong tự ngã. Hay xem ngã này
Như có ngay trong điều hiện ”.
- “ Sao là không thân kiến ? Bạch Ngài ! ”.
- “ Tỷ Kheo ! Phải hiểu như vậy
Đa văn Thánh đệ tử này ở đây
Đi đến ngay các bậc Thánh giả,
Thuần thực cả pháp bậc Thánh-nhân,
Tu tập pháp các Thánh-nhân.
Đi đến các bậc Chân-nhân xa gần,

Thuần thực pháp Chân-nhân các bậc,
Tu tập pháp các bậc Chân-nhân,
Không xem sắc, thọ, tưởng phần
Hành, thức năm thứ dần dần trải qua
Không xem là tự ngã vốn có,
Không xem tự ngã đó là điều
Có năm thủ-uẩn đã nêu,
Không xem ngũ-uẩn như đều ở trong
Tự ngã ấy. Hay không xem có
Tự ngã nọ trong ngũ-uẩn đây.

Này Tỷ Kheo ! Chính như vậy
Là không thân kiến, ở đây phải tường ”.

- “ Bạch Pháp Vương ! Gì là vị ngọt
Của sắc, thọ, tưởng, thức, hành ni ?
Cái gì là sự hiểm nguy ?
Cái gì là sự xuất ly tức thì ? ”.
- “ Tỷ Kheo ! Lạc hỷ gì duyên sắc
Khởi lên, tất là vị ngọt nên
Của năm thủ-uẩn kể trên,
Cái vô thường, khổ... liên liền đổi thay,
Biến hoại ngay trong ngũ-uẩn ấy,
Như vậy đây là sự hiểm nguy
Của năm thủ-uẩn bất kỳ.
Nhiếp phục tham dục, tức thì diệt đi
Đó là sự xuất ly của sắc,
Của thọ, tưởng, hành, thức... bất kỳ ”.
- “ Bạch Phật ! Do biết, thấy gì
Mà lại không có mạn-tùy-miên ra :
‘Ta là người làm, và sở thuộc
Của ta được là người làm mà !’

Ý thức với tự thân ta,
Với cả tướng ở ngoài ta mọi thì ? ”.

– “ Phàm có ngũ uẩn gì đơn cử
Ở quá khứ, hiện tại, vị lai,
Thô, tế, liệt, thắng, trong, ngoài,
Xa, gần... với ngũ uẩn này nêu ra
Thấy như thật thông qua trí tuệ :
‘Cái này kẻ không phải của tôi,
Cái này không phải là tôi,
Không phải tự ngã của tôi cái này’.

Tỷ Kheo này ! Do biết, thấy đó
Nên không có mạn-tùy-miên rằng :
‘Ta đích thị là người làm &
Sở thuộc ta là người làm, thành phần,
Có ý thức tự thân liên tướng
Đối với tất cả tướng ở ngoài’.

Một Tỷ Kheo khác nơi này
Khởi lên suy nghĩ như vậy : ‘Nếu như
Nói rằng Chư Tôn-giả hiểu thực
Sắc, thọ, tưởng, hành, thức đều là
Vô ngã – như vậy xảy ra
Hành động do vô ngã mà thực thi
Được ngã gì cảm thọ kết quả ?’.

Đức Thế Tôn Giác Giả biết ngay
Tâm tư của Tỷ Kheo này.
Với tâm tư bậc Như Lai xuất trần
Liên nói với Chúng Tăng hiện diện :

- “ Các Tỷ Kheo ! Sự kiện xảy ra
Khi có kẻ ngu si, và

Vô minh, vô trí, tâm tà mê đắm
Bị dục tham chi phối, lại nghĩ
Phải quyết chí vượt qua những lời
Bậc Đạo Sư dạy mọi thời
Vớی nghi vấn : ‘Nếu được lời nói ra
Ngũ uẩn là vô ngã, hư vọng
Như vậy những hành động trải qua
Do từ vô ngã làm ra

Cảm thọ kết quả do qua ngã nào ?’.

Các Tỷ Kheo ! Từ lâu trong chuyện
Các ông được huấn luyện từ Ta
Tìm kiếm nhân duyên gần xa
Chỗ này chỗ khác, hay Ta trình bày
Những pháp này hay là pháp khác
Thế nào nghĩ cho thật tinh tường ?
Ngũ uẩn thường hay vô thường ? ”.

– “ Bạch Thiện Thệ ! Là vô thường, chẳng nghi ”.

– “ Vô thường thì là lạc hay khổ ? ”.

– “ Bạch Thế Tôn ! Là khổ điều này ”.

– “ Những gì vô thường, khổ vậy
Thường bị biến hoại, điều này đúng chẳng ?
Khi nghĩ rằng : ‘Cái này của tứ,
Cái này chính là tứ, thực rồi
Đây là tự ngã của tôi’ ”.

– “Thưa không như vậy, không thuộc tôi, bạch Ngài”.

– “ Chúng Tăng này ! Phàm có ngũ uẩn :
Sắc, thọ, tưởng, hành, thức... như vậy
Quá khứ, hiện tại, vị lai,
Thô, tế, liệt, thắng, trong, ngoài, gần, xa,

Cần quán ra như thật, tất cả :
‘Cái này quả không phải của tôi,
Cái này không phải là tôi,
Không phải tự ngã của tôi cái này’.

Các Tỷ Kheo ! Như vậy căn cứ
Thánh đệ tử Đa văn, yếm ly
Đối với ngũ uẩn tức thì,
Ly tham do sự yếm ly như vậy.
Do ly tham, vị này giải thoát
Tự biết mình giải thoát, an lành
Biết là đã tận sự Sanh,
Căn bản Phạm hạnh đã thành tựu qua
Trong hành trình để là Thánh giả
Điều nên làm thì đã làm rồi,
Không còn sinh lại cõi đời,
Và đã giải thoát khỏi nơi buộc ràng ”.

Nghe Phật thuyết, đạo tràng chăm chú
Các Phích-Khú cả thấy hân hoan
Tín thọ Thế Tôn lời vàng.

Trong khi nghe Đức Phật đang giảng, thời
Tâm sáu mươi Tỷ Kheo chứng đạt
Được giải thoát các lậu-hoặc liên,
Không còn chấp thủ triền mien
Các tầng Thánh quả hiện tiền chứng ngay ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

* * *

(Chấm dứt Kinh 109 : **Đại Kinh MÃN NGUYỆT** –
MAHÀPUNNAMA Sutta)

110. Tiểu Kinh MÃN NGUYỆT (Cùlapunnama sutta)

Như vậy, tôi nghe :

Một thời, Đức Thế Tôn Thiện Thệ
Sa-Vát-Thí – Xá-Vệ – trú qua
Đông Viên – Púp-Bá-Ra-Ma,
Mi-Ga-Ra-Má-Tú-Pa-Sá-Đà,
Cũng chính là Giảng đường Lộc Mầu
Lúc bấy giờ vào đạo trăng tròn
Trong ngày Bô-tát trời trong,
Thế Tôn ngồi giữa rất đông Tăng-Già
Đang đoanh vây quanh tòa Đại Giác
Giữa trời mát, trên bãi cỏ dày.

Phật nhìn Chúng Tỷ Kheo đây
Đang rất yên lặng, tâm đầy tịnh thanh.
Đấng Trọn Lành Thế Tôn liền bảo :

- “ Các Tỷ Kheo ! Bất hảo một người
Có thể biết được một người
Tâm hành bất chánh, tức thời nói ngay :
‘Chính vị này là người bất chánh’
Có xảy ra cái cảnh đó không ? ”.
- “ Y không biết, bạch Thế Tôn ! ”.
- “ Lành thay ! Nay các Sa-môn ! Đúng vậy !
Không thể có việc này, sự kiện
Người bất chánh phát hiện, biết ngay
‘Người bất chánh là người này’,

Trung Bộ (T. 3) K. 110 : Tiểu Kinh MÃN NGUYỆT * MLH – 508

Nhưng các Phích-Khú ! Điều này có chẳng :
Một người hằng bất chánh, hạ liệt
Có thể biết người chân chánh không ? ”.

– “ Y không biết, bạch Thế Tôn !

- “ Lành thay ! Nay Chúng Sa-môn ! Đúng vậy !
Không thể có việc này, sự kiện
Các Tỷ Kheo ! Về chuyện như vậy
Người bất chánh có đủ đầy
Các pháp bất chánh, chẳng ngay – mọi đàng,
Giao du toàn với người bất chánh,
Nói như người bất chánh, hay là
Suy tư, hành động làm ra
Như người bất chánh, có tà kiến hư,
Bồ thí như hạng người bất chánh.

Các Tỷ Kheo ! Bất chánh người này
Thế nào là có đủ đầy
Các pháp bất chánh, chẳng ngay thẳng vậy ?
Hạng người này vô tâm, vô quý,
Bất tín, chỉ biếng nhác, không nghe
Thất niệm, liệt tuệ mọi bề
Đầy pháp bất chánh nói về là đây.

Các Tỷ Kheo ! Người đầy vô hạnh
Người nào kẻ vô hạnh kết giao ?
Các ông ! Những Bàn-môn nào
Vô tâm, vô quý, không sao tin lời,
Nghe ít và biếng lười, liệt tuệ
Hay những kẻ thất niệm... vân... vân...
Thời người bất chánh kết thân.
Còn người bất chánh trong phần suy tư
Thế nào như người bất chánh vậy ?

Những người ấy suy nghĩ hại mình,
Làm hại người khác, sinh linh,
Suy nghĩ làm hại cả mình, người ta.
Thế nào là tư lường bất chánh ?
Người bất chánh tư lường hại mình,
Làm hại người khác, sinh linh
Tư lường làm hại cả mình, người ta.
Thế nào là nói năng bất chánh ?
Người bất chánh nói ác, dối gian,
Hai lưỡi, phù phiếm lăng nhăng,
Những người bất chánh nói năng như vậy.
Các Tỷ Kheo ! Hằng ngày cuộc sống
Người bất chánh hành động sao đây
Như người bất chánh sống vậy ?
Người bất chánh ấy thường bày sát sanh,
Thường thực hành tà hạnh trong dục,
Thường nhiều lúc lấy của không cho.
Biết người bất chánh là do
Hành động bất chánh nhỏ to kể vào
Các Tỷ Kheo ! Thế nào là chuyện
Người bất chánh tà kiến như là
Những người bất chánh xấu xa ?
Những người bất chánh có tà kiến như :
Không long từ bố thí, tế tự,
Không mọi thứ lễ hy sinh nào,
Không có quả dị thực nào,
Các nghiệp thiện ác & đời sau không hề !
Không có về đời khác, các cõi,
Không có loại hóa sinh, mẹ cha,
Ở đời cũng không có ra

Những Sa-môn hay những Bà-la-môn
Có chánh hạnh đáng tôn, chánh hướng,
Tự chứng đạt với thượng trí ngay,
Các đời khác và đời này
Và truyền dạy lại tương lai nổi truyền.
Các Tỷ Kheo ! Sao liền được chỉ
Kẻ bố thí như bất-chánh-nhân ?
Ở đây, kẻ ấy mọi phần
Bố thí một cách không cần kẻ ai,
Vô lễ, không tự tay bố thí,
Không suy nghĩ cặn kẻ, buông lung,
Bố thí vật không cần dùng,
Bố thí không nghĩ đến chừng tương lai.
Và người này bố thí như thế
Là những kẻ bất chánh, chẳng ngay.
Các Tỷ Kheo ! Những người này
Nhiều pháp bất chánh trên đây thực hành,
Nghiệp quả dành sau khi thân hoại :
Sinh vào cõi địa ngục, bàng sanh,
Là những cảnh giới sẵn dành
Cho người bất chánh chẳng lành thọ sanh.
Các Tỷ Kheo ! Người lành, chân chánh
Biết được người chân chánh hay không ? ”.
– “ Thừa biết được, bạch Thế Tôn !
– “ Lành thay ! Nay Chúng Sa-Môn ! Đúng vậy !
Sự tình này có thể sẽ có
Người chân chánh biết rõ điều này :
‘Người bất chánh là vị đây !’
Có thể xảy đến như vậy hay không ? ”.

- “ Bạch Thế Tôn ! Có thể biết được ! ”.
- “ Các Tỷ Kheo ! Sau trước thẳng ngay
Người chân chánh có đủ đầy
Về chánh pháp, giao du ngay mọi thời
Với những người cao thượng, chân chánh
Suy nghĩ như chân chánh các vì,
Tư lường như những vị ni,
Nói năng như bậc hành trì chánh chân,
Hành động như bậc chân chánh đó,
Chánh kiến có như bậc chánh chân,
Bồ thí như bậc chánh chân.
Các ông ! Sao là bậc chân chánh này
Có đủ đầy chánh pháp như vậy ?
Những vị ấy thật có lòng tin
Có lòng từ, quý phân minh,
Nghe nhiều, có chánh niệm, tinh tấn hoài,
Có trí tuệ, miệt mài cần mẫn.
Các Tỷ Kheo ! Viện dẫn như vậy
Thời những người chân chánh này
Những điều chánh pháp đủ đầy, thanh cao.
Các Tỷ Kheo ! Thế nào là việc
Người chân chánh giao thiệp thẳng ngay
Với các bậc chân chánh vậy ?
Ở đây, các Phạm-chí hay những vị
Sa-môn chỉ có tâm, có quý,
Nghe nhiều, có tuệ trí, tinh cần,
Chánh niệm... thì mới kết thân
Là bạn hữu của vị chân chánh này.
Thế nào điều vị đây suy nghĩ ?
Người ấy không suy nghĩ mọi thời

Tự làm hại mình, hại người,
Không suy nghĩ hại đồng thời cả hai.
Các Tỷ Kheo ! Vị đầy chân chánh
Cũng tư lường nhằm tránh hại mình,
Không làm hại người, sinh linh,
Không làm hại cả hai : mình, người ta.
Thế nào là nói năng như thế
Người chân chánh được kể ở đây ?
Người chân chánh từ bỏ ngay
Nói láo, hai lưỡi, lời đầy ác gian,
Lời phù phiếm, chuyện toàn vô ích.
Người chân chánh chỉ thích nói năng
Những lời chân thật hiền nhân.
Thế nào hành động người chân chánh làm ?
Người chân chánh không làm điều ác,
Bỏ sự sát, trộm cướp, tà dâm.
Các Tỷ Kheo ! Sao là phần
Có chánh kiến như chánh chân các vì ?
Người chân chánh mọi thì chánh kiến :
‘Có bồ thí, có chuyện lễ nghi
Lễ hy sinh, tế tự vì
Có quả dị thực, nghiệp chi ác & lành,
Có tái sanh đời này, đời kế,
Hóa sanh loại, có mẹ, có cha,
Ở đời có những vị là
Sa-môn, Phạm-chí trải qua rthực hành
Chánh hướng, chánh hạnh lành, an lạc
Tự chứng đạt với thượng trí vậy
Đời này, đời khác, truyền lại.
Vị ấy có chánh kiến ngay như là

Người chân chánh sống qua như thế.
Các Tỷ Kheo ! Còn thế nào là
Bồ thí chân chánh như là
Người chân chánh đã trải qua mọi phần
Bồ thí bằng một cách lễ độ,
Tự tay mình làm bồ thí ni,
Có sự kỹ lưỡng nghĩ suy,
Bồ thí toàn những vật chi cần dung.
Nghĩ đến tương lai cùng bồ thí.
Người chân chánh bồ thí như là
Nhưng người chân chánh, thật thà,
Các Tỷ Kheo ! Lược kể ra như vậy.
Người chân chánh đủ đầy Chánh pháp
Và thực hành với khắp các điều
Chân chánh mà đã được nêu,
Sau khi thân hoại, có nhiều thiện duyên :
Sanh cảnh giới Chư Thiên các cõi,
Hay cảnh giới Nhân loại lành này ”.

Nghe Phật thuyết giảng như vậy
Chúng Tăng tín thọ, lòng đầy hân hoan ./-

Nam Mô Bốn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật (3 L)

*
* *

(Chấm dứt Kinh 110 : **Tiểu Kinh MÃN NGUYỆT** –
CÙLAPUNNAMA Sutta)